TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106**/2021/HS-ST
Ngày: 12/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Bạc Thị Kiên**

2. Ông **Lường Văn Hịa**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Mạnh Hà** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Bà **Nguyễn Thị Lý** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn I (Đã chết); Con bà: Lò Thị Ph; Vợ: Lò Thị H; Con: Có 02 con: Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/12/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 09/12/2020, H mang theo 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đi bộ một mình từ nhà tại bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến khu vực đường thuộc bản X, xã Th, huyện Đ để tìm mua ma túy.

Tại đây, H gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine và 01 gói hồng phiến (Methamphetamine) (bên trong gồm 08 gói nhỏ, mỗi gói đều có một viên Methamphetamine màu hồng) với giá là 200.000 đồng. H cất số ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến nhà, thấy không có ai, H đã lấy gói Heroine ra, dùng tay cấu và chia thành 09 gói Heroine bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng tiếp đến là mảnh nilon màu hồng, xoắn miệng gói lại. Sau đó H cất giấu gói Heroine và gói Methamphetamine vào trong chiếc tất màu xanh bên chân phải H đang đi. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/12/2020, khi H đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đến hỏi mua 02 viên Methamphetamine. H đã lấy 02 viên Methamphetamine bán cho người đàn ông tại cổng nhà H và thu được 100.000 đồng cất vào túi quần đằng sau bên phải H đang mặc. Hồi 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi H đang ở nhà thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã Noong Hẹt vào nhà kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại chiếc tất màu xanh bên chân phải H đang đi 0,42g (không phẩy bốn mươi hai gam) Heroine và 0,57g (Không phẩy năm mươi bảy gam) Methamphetamine, thu tại túi quần đằng sau bên phải H đang mặc số tiền 100.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 15/GĐ-PC09 ngày 17/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là ma túy loại Heroine, mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của H gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng vật chứng thu giữ của H gồm: 0,42 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,57 gam viên nén màu hồng (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 11/3/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 0,38 gam Heroine, 0,38 gam Methamphetamine; 01 chiếc tất màu xanh cũ đã qua sử dụng và 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSĐB ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H với mức hình phạt từ **02 năm 06 tháng tù** đến **03 năm tù** về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,42 gam Heroine (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,38 gam Heroine) và 0,57 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,38 gam Methamphetamine) là vật chứng của vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tất màu xanh cũ đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị;

Hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng (tiền không chứng minh được là do bị cáo phạm tội mà có).

* Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Lò Văn H hoàn toàn thừa nhận vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 09/12/2020 tại bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Lò Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,42 gam Heroine và 0,57 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.Trước khi bị bắt, Lò Văn H đã bán cho một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 02 viên Methamphetamine thu được số tiền 100.000 đồng. Số ma túy trên là do trước đó H mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực đường thuộc bản X, xã Th, huyện Đ với số tiền 200.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với

các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi hồi 09 giờ 45 phút ngày 09/12/2020 tại bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Lò Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,42 gam Heroine và 0,57 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là: **0,99 gam**. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

Lò Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[**2**] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét hành vi trên của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy nói chung.

[**3**] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện sử dụng ma túy từ năm 2012 cho đến nay, vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời nên bị cáo đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây

cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo với mức hình phạt từ **02 năm 06 tháng** đến **03 năm tù** là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị, thu nhập chính từ nghề làm ruộng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, cá nhân bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[**4**] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**5**] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử cần: Tịch thu tiêu hủy 0,42 gam Heroine (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,38 gam Heroine) và 0,57 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,38 gam Methamphetamine) là vật chứng của vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tất màu xanh cũ đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị;

Hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng (tiền không chứng minh được là do bị cáo phạm tội mà có).

[**6**] Về các vấn đề khác: Lò Văn H khai mua ma túy của của một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực đường thuộc bản X, xã Th, huyện Đ, do bị cáo không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

Ngoài ra, Lò văn H còn khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/12/2020, khi H đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Thái,

khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đến hỏi mua 02 viên Methamphetamine. H đã lấy 02 viên Methamphetamine bán cho người đàn ông tại cổng nhà H và thu được 100.000 đồng. Xét thấy, quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch người đàn ông đã mua Methamphetamine của H, do đó Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ chứng minh H đã bán ma túy cho người đó. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng không chứng minh được là do bị cáo phạm tội mà có.

[**7]** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nhưng do cá nhân bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Lò Văn H **02** (*Hai*) **năm 06** *(Sáu)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (09/12/2020).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,42 gam Heroine (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,38 gam Heroine) và 0,57 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,38 gam Methamphetamine) là vật chứng của vụ án;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tất màu xanh cũ đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị;

- Hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), tiền không chứng minh được là do bị cáo phạm tội mà có.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2021 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Lò Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/4/2021).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến